TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-DSTC	

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-DSTC ngày 27/6/2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D; địa chỉ: Số nhà 405, đường T, tổ 11, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là số nhà 405, đường T, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

- Bị đơn: Ông Trịnh Ngọc T; địa chỉ: Số nhà 57, tổ 16, đường Ng, phường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là số nhà 57, đường Ng, phường H1, tỉnh Tuyên Quang)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Minh N; địa chỉ: Số nhà 405, đường T, tổ 11, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là số nhà 405, đường T, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Trịnh Ngọc T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn D số tiền 460.000.000đ (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng) theo 02 (hai) giấy vay tiền lập ngày 10/01/2009 và ngày 05/6/2009. Thời hạn trả nợ hết ngày 31/12/2027, thời gian trả cụ thể như sau:

+ Ngày 31/12/2025 trả số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);

+ Ngày 31/12/2026 trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng);

+ Ngày 31/12/2027 trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Ông Trịnh Ngọc T phải chịu 11.200.000 đồng (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn D số tiền 20.340.000 (Hai mươi triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Tuyên Quang), biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000643, ngày 26/4/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy